

Số: 139/TT/HĐQT-QNCC

Quảng Ninh, ngày 31 tháng 10 năm 2016

TỜ TRÌNH
PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Kính gửi: Quý vị Cổ đông Công ty cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh

Căn cứ:

- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn;
- Điều lệ Công ty cổ phần Xi măng và xây dựng Quảng Ninh.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xi măng và xây dựng kính trình Cổ đông thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ 2016 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

Tái cơ cấu lại các khoản nợ đến hạn của Công ty, nâng cao khả năng tự chủ về vốn, giảm áp lực về tài chính (lãi vay) cho Công ty nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Tình hình cổ phiếu hiện tại của Công ty

- Số lượng cổ phiếu: 18.451.109 cổ phiếu
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

2. Phương án phát hành

- Tên Cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Xi măng và xây dựng Quảng Ninh
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu phát hành: 15.000.000 cổ phiếu.
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 150.000.000.000 đồng (Một trăm năm mươi tỷ đồng).

- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 334.511.090.000 đồng (Ba trăm ba mươi tư tỷ năm trăm mười một triệu không trăm linh chín nghìn đồng).
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Thời điểm phát hành: dự kiến trong quý IV/2016

3. Nguyên tắc xác định giá phát hành

Giá phát hành thêm cổ phiếu cho các cổ đông trong đợt phát hành riêng lẻ của Công ty Cổ phần Xi măng và xây dựng Quảng Ninh là 10.000 đồng/cổ phiếu, được căn cứ trên giá trị sổ sách của công ty tại thời điểm 31/12/2015

o 31/12/2015 (Số liệu Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất)

Giá trị sổ sách/cổ phiếu = Nguồn vốn chủ sở hữu/Số lượng cổ phần đang lưu hành
 = 199.978.065.370/18.451.109 = 10.838 đồng/cổ phiếu

o 31/12/2015 (Số liệu Báo cáo tài chính kiểm toán công ty mẹ)

Giá trị sổ sách/cổ phiếu = Nguồn vốn chủ sở hữu/Số lượng cổ phần đang lưu hành
 = 198.064.870.063/18.451.109 = 10.734 đồng/cổ phiếu

Giá cổ phiếu của Công ty sau phát hành sẽ chịu tác động của việc phát hành thêm 81,03% cổ phiếu mới so với vốn điều lệ hiện tại dẫn đến sự pha loãng của cổ phiếu, mặt khác thị trường chứng khoán hiện tại chưa phục hồi và bị nhiều yếu tố vĩ mô tác động tiêu cực đến tâm lý nhà đầu tư cũng như việc giá giao dịch hiện tại trên Sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội của cổ phiếu QNC cũng luôn luôn ở mức dưới 10.000 đồng/ cổ phiếu (cụ thể là từ 5000- 7000 đồng/ cổ phiếu) trong thời gian từ tháng 04 trở lại đây. Trên cơ sở đánh giá các mức giá và yếu tố trên và để đảm bảo sự thành công cho đợt phát hành cũng như để tạo giá trị thặng dư cho cổ đông, HĐQT đề xuất mức giá chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu.

4. Ủy quyền:

Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Chi tiết Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành. Trong trường hợp cần điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp, HĐQT thực hiện điều chỉnh và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
- Hoàn chỉnh các nội dung khác liên quan đến Phương án Phát hành theo yêu cầu của các cơ quan chức năng
- Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với Sở kế hoạch và đầu tư Quảng Ninh sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu.
- Các công việc khác có liên quan.

- Danh sách đối tượng tham gia đợt phát hành tăng vốn:

| TT | Họ tên người mua | Địa chỉ | ĐKKD/ CMND | Số lượng cp đang nắm giữ | Số lượng cổ phiếu đăng ký mua thêm |
|----|------------------------------|--|-------------|--------------------------|------------------------------------|
| 1 | Công ty TNHH Tô Tây | Số nhà 08, Ngõ 12, Phố Phạm Thế Hiền, Tổ 28, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Thái Bình | 1001059456 | 533.157 | 3.000.000 |
| 2 | Công ty TNHH Siamvina | Thôn Phú Lạc, Xã Phú Xuân, Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình | 100102521 | 0 | 3.885.000 |
| 3 | Công ty TNHH Tuấn Hoàng Vina | Khu đô thị mới, Thị trấn Minh Tân, Huyện Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương | 0801079241 | 0 | 200.000 |
| 4 | Nguyễn Thị Nhàn | Số 14 N5 Khu đô thị Sài Đồng, Quận Long Biên, Hà Nội. | 011 830 727 | 0 | 500.000 |
| 5 | Đào Thị Đàm | Thị trấn Minh Tân, huyện Kinh Môn Hải Dương | 141504175 | 792.953 | 2.000.000 |
| 6 | Nguyễn Đình Tâm | Khu Vĩnh Trung, Thị trấn Mạo Khê, Đông Triều Quảng Ninh | 100437447 | 559.851 | 4.085.000 |
| 7 | Đình Phạm Bảo Hoàng | Tổ 1 Khu 1 Trung Vương, Uông Bí Quảng Ninh | 100968577 | 0 | 500.000 |
| 8 | Nguyễn Trường Giang | Số 21 Lý Thường Kiệt, Thanh Sơn, Uông Bí Quảng Ninh | 100529623 | 500.326 | 800.000 |
| 9 | Phạm Quốc Hùng | Phường Thanh Sơn - Uông Bí - Quảng Ninh | 100619103 | 102.490 | 30.000 |

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

Số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu dự kiến là **150.000.000.000** đồng của đợt phát hành nêu trên dự kiến sẽ dùng để tái cơ cấu lại các khoản nợ đến hạn cơ cấu lại phần vốn của Công ty và bổ sung vốn lưu động. Cụ thể:

1. Phân trả nợ

| STT | Đối tượng (Ngân hàng) | Số tiền | Thời hạn thực hiện |
|-----|--|-----------------------|---------------------------------|
| 1 | Ngân hàng BIDV - CN Tây Nam Quảng Ninh | 18.477.512.658 | Tháng 12/2016 đến tháng 3 /2017 |
| 2 | Ngân hàng PG bank Quảng Ninh | 20.313.411.184 | Tháng 12/2016 đến tháng 3 /2017 |
| 3 | Ngân hàng ACB chi nhánh Đông Đo | 10.696.497.583 | Tháng 12/2016 đến tháng 3 /2017 |
| 4 | Ngân hàng Quân Đội chi nhánh Quảng Ninh | 4.512.696.569 | Tháng 12/2016 đến tháng 3 /2017 |
| 6 | Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Quảng Ninh | 5.000.000.000 | Tháng 12/2016 đến tháng 3 /2017 |
| 7 | Ngân hàng Nông nghiệp | 15.999.882.006 | Tháng 12/2016 đến tháng 3 /2017 |
| | Tổng cộng | 75.000.000.000 | |

2. Phân bổ sung vốn lưu động

| STT | Danh mục Nguyên vật liệu | Dự kiến sử dụng vốn từ đợt phát hành | Thời hạn thực hiện |
|-----|--------------------------|--------------------------------------|--------------------|
| 1 | Nguyên vật liệu chính | 45.000.000.000 | Tháng 11+12/ 2016 |
| 2 | Vật tư sửa chữa | 5.000.000.000 | Tháng 11+12/ 2016 |
| 3 | Nhân công | 5.000.000.000 | Tháng 11+12/ 2016 |
| 4 | Điện năng | 10.000.000.000 | Tháng 11+12/ 2016 |
| 5 | Các khoản chi phí khác | 10.000.000.000 | Tháng 11+12/ 2016 |
| | Cộng | 75.000.000.000 | |

IV. PHƯƠNG ÁN VÀ LỊCH TRÌNH PHÂN PHỐI

Bước 1: UBCKNN chấp thuận phương án phát hành của Công ty

Bước 2: Công ty thông báo quyền mua cổ phần cho từng đối tác chiến lược

Bước 3: Phân phối chứng khoán

CÔNG TY CP XI MĂNG VÀ XÂY DỰNG
QUẢNG NINH



CHỦ TỊCH ĐỢT
Nguyễn Đình Tâm